

Phụ lục số XXVIII

MẪU THÔNG BÁO VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

(ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ tài chính)

**Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ
Đầu Tư Chứng Khoán Bản Việt**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 78/2026/TB-VCAM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 06 năm 2026

THÔNG BÁO

**Về việc sửa đổi, bổ sung Bản cáo bạch của
Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Bản Việt**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Chúng tôi báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung Bản cáo bạch của Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Bản Việt như sau:

(Nội dung gạch ngang là bỏ đi, nội dung in đậm là điều chỉnh)

STT	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	Mục III. THÔNG TIN CHUNG VỀ VCAMBF ... 2. Tóm tắt điều khoản về giao dịch Chứng Chỉ Quỹ ... a) Hạn mức tối thiểu Giá trị mua tối thiểu: 100.000 VNĐ (Một trăm nghìn đồng) ((đã bao gồm Giá dịch vụ phát hành (nếu có)).	Mục III. THÔNG TIN CHUNG VỀ VCAMBF ... 2. Tóm tắt điều khoản về giao dịch Chứng Chỉ Quỹ ... a) Hạn mức tối thiểu Giá trị mua tối thiểu: 1.000.000 VNĐ (Một triệu đồng)	Thay đổi giá trị mua tối thiểu
2	Mục V. Cơ hội đầu tư Cập nhật thông tin vĩ mô thị trường	Mục V. Cơ hội đầu tư	Cập nhật thông tin vĩ mô thị trường
3	Mục VI. THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ QUỸ VCAMBF	Mục VI. THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ QUỸ VCAMBF	Cập nhật theo Thông

<p>...</p> <p>4. Tài sản được phép đầu tư theo luật định</p> <p>...</p> <p>d) Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán, Chứng Chỉ Quỹ đại chúng, cổ phiếu chào bán ra công chúng, trái phiếu chào bán ra công chúng;</p> <p>e) Cổ phiếu chào bán riêng lẻ của tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức bảo lãnh thanh toán trái phiếu doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có cam kết mua lại trước hạn của tổ chức phát hành tối thiểu một (01) lần trong mười hai (12) tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu ba mươi phần trăm (30%) giá trị đợt phát hành; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có thời gian đáo hạn còn lại từ mười hai (12) tháng trở xuống; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết, trong đó trái phiếu hoặc tổ chức phát hành được xếp hạng tín nhiệm bởi các tổ chức xếp hạng tín nhiệm độc lập theo hợp đồng xếp hạng tín nhiệm và đạt mức xếp hạng quy định tại Phụ lục XXIX ban hành kèm theo Thông tư 136/2025/TT-BTC tại báo cáo kết quả xếp hạng tín nhiệm gần nhất nhưng không quá một (01) năm tính đến thời điểm Quỹ thực hiện đầu tư. Trường hợp có từ (hai) (02) mức xếp hạng tín nhiệm trở lên của các tổ chức xếp hạng tín nhiệm độc lập khác nhau đối với cùng một (01) trái phiếu hoặc cùng một (01) tổ chức phát hành, các mức xếp hạng tín nhiệm phải đạt mức xếp hạng quy định tại Phụ lục XXIX ban hành kèm theo Thông tư 136/2025/TT-BTC;</p>	<p>...</p> <p>4. Tài sản được phép đầu tư theo luật định</p> <p>...</p> <p>d) Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán, Chứng Chỉ Quỹ đại chúng;</p> <p>e) Cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng, trái phiếu chào bán ra công chúng; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tin dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành tối thiểu một (1) lần trong mười hai (12) tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu ba mươi phần trăm (30%) giá trị đợt phát hành;</p> <p>f) Chứng khoán phái sinh niêm yết giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán, và chỉ nhằm mục tiêu phòng ngừa rủi ro cho chứng khoán cơ sở mà Quỹ đang nắm giữ;</p> <p>g) Quyền phát sinh gắn liền với chứng khoán mà Quỹ đang nắm giữ.</p>	<p>tư 136/2025/T T-BTC và Điều lệ Quỹ được sửa đổi, bổ sung gần nhất</p>
--	--	--

	<p>f) Chứng khoán phái sinh niêm yết giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán, và chỉ nhằm mục tiêu phòng ngừa rủi ro cho chứng khoán cơ sở mà Quỹ đang nắm giữ;</p> <p>g) Quyền phát sinh gắn liền với chứng khoán mà Quỹ đang nắm giữ;</p> <p>h) Chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán và được thanh toán bằng tiền.</p>		
4	<p>Mục VI. THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ QUỸ VCAMBF</p> <p>...</p> <p>6. Hạn chế đầu tư</p> <p>a) Hạn chế đầu tư của Quỹ VCAMBF</p> <p>...</p> <p>(iv) Không được đầu tư quá ba mươi phần trăm (30%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các tài sản quy định tại các điểm a, điểm b, điểm d, điểm e, điểm f và điểm h Điều 4, mục VI phát hành bởi các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau thuộc các trường hợp sau đây: (i) công ty mẹ, công ty con; (ii) các công ty sở hữu trên 35% cổ phần, phần vốn góp của nhau; (iii) nhóm công ty con có cùng một công ty mẹ. Trong đó phần đầu tư vào chứng khoán phái sinh tính bằng giá trị cam kết của hợp đồng xác định theo phương pháp xác định giá trị tài sản theo quy định pháp luật chứng khoán có liên quan; phần đầu tư chứng quyền có bảo đảm tính bằng tổng giá trị đầu tư của quỹ vào chứng quyền có bảo đảm của tổ chức phát hành chứng quyền;</p> <p>(v) Không được đầu tư quá hai phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào tài sản theo quy định tại điểm e Điều 4, Chương VI; trong đó, không được đầu tư quá 5% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào cổ phiếu chào bán riêng lẻ của tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch bị hạn chế chuyển nhượng từ ba (03)</p>	<p>Mục VI. THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ QUỸ VCAMBF</p> <p>...</p> <p>6. Hạn chế đầu tư</p> <p>a) Hạn chế đầu tư của Quỹ VCAMBF</p> <p>...</p> <p>(iv) Không được đầu tư quá ba mươi phần trăm (30%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các tài sản quy định tại các điểm a, điểm b, điểm d, điểm e và điểm f Điều 4, mục VI phát hành bởi các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau thuộc các trường hợp sau đây: (i) công ty mẹ, công ty con; (ii) các công ty sở hữu trên 35% cổ phần, phần vốn góp của nhau; (iii) nhóm công ty con có cùng một công ty mẹ. Trong đó phần đầu tư vào chứng khoán phái sinh tính bằng giá trị cam kết của hợp đồng xác định theo phương pháp xác định giá trị tài sản theo quy định pháp luật chứng khoán có liên quan;</p> <p>(v) Không được đầu tư quá mười phần trăm (10%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào tài sản theo quy định tại điểm e Điều 4, Chương VI;</p> <p>(vi) Tổng giá trị các hạng mục đầu tư lớn trong danh mục đầu tư của Quỹ không được vượt quá bốn mươi phần trăm (40%) tổng giá trị tài sản của Quỹ. Trong đó, hạng mục đầu tư lớn của Quỹ là hạng mục đầu tư vào các loại tài sản theo quy định tại điểm b, điểm d, điểm e và điểm g Điều 4, Chương VI (ngoại trừ chứng chỉ tiền</p>	<p>Cập nhật theo Thông tư 136/2025/T T-BTC và Điều lệ Quỹ được sửa đổi, bổ sung gần nhất</p>

	<p>năm trở lên. Trường hợp trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ hoặc tổ chức phát hành của trái phiếu có xếp hạng tín nhiệm không còn đạt mức xếp hạng tín nhiệm quy định tại điểm e Điều 4, Chương VI hoặc kết thúc xếp hạng tín nhiệm nhưng chưa được bán, Quỹ không được đầu tư quá 20% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các tài sản quy định tại điểm e Điều 4, Chương VI và vào các trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ không còn đạt mức xếp hạng tín nhiệm quy định tại điểm e Điều 4, Chương VI hoặc kết thúc xếp hạng tín nhiệm nhưng chưa được bán;</p> <p>(vi) Tổng giá trị các hạng mục đầu tư lớn trong danh mục đầu tư của Quỹ không được vượt quá bốn mươi phần trăm (40%) tổng giá trị tài sản của Quỹ. Trong đó, hạng mục đầu tư lớn của Quỹ là hạng mục đầu tư vào các loại tài sản theo quy định tại điểm b, điểm d, điểm e, điểm g và điểm h Điều 4, Chương VI (ngoại trừ chứng chỉ tiền gửi) được phát hành bởi cùng một tổ chức, có tổng giá trị chiếm từ 5% trở lên tổng giá trị tài sản của Quỹ;</p> <p>...</p> <p>(xii) Không được đầu tư quá năm phần trăm (5%) tổng số chứng quyền có bảo đảm đang lưu hành của một mã chứng quyền có bảo đảm.</p>	<p>gửi) được phát hành bởi cùng một tổ chức, có tổng giá trị chiếm từ 5% trở lên tổng giá trị tài sản của Quỹ;</p>	
5	<p>Mục VII. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>...</p> <p>2. Giao dịch Chứng Chỉ Quỹ các lần tiếp theo</p> <p>a) Giao dịch mua</p> <p>- Giá trị mua tối thiểu: 100.000 VND (Một trăm nghìn đồng) (đã bao gồm Giá dịch vụ phát hành (nếu có)).</p> <p>...</p>	<p>Mục VII. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>...</p> <p>2. Giao dịch Chứng Chỉ Quỹ các lần tiếp theo</p> <p>a) Giao dịch mua</p> <p>- Giá trị mua tối thiểu: 1.000.000 VND (Một triệu đồng)</p> <p>...</p>	<p>Thay đổi giá trị mua tối thiểu và cơ chế thanh toán của Quỹ phù hợp với quy định pháp luật hiện hành</p>

	<p>Mọi thanh toán liên quan đến giao dịch Chứng Chỉ Quỹ phải được thực hiện dưới hình thức chuyển khoản qua tài khoản của Quỹ mở tại Ngân Hàng Giám Sát. Trường hợp lệnh mua Chứng Chỉ Quỹ và việc thanh toán cho lệnh mua được thực hiện bởi cá nhân, tổ chức khác không phải là Nhà Đầu Tư thì phiếu lệnh và tài liệu xác nhận việc thanh toán phải nêu rõ tên, số tài khoản và giá trị thanh toán của Nhà Đầu Tư được hưởng lợi.</p> <p>...</p>	<p>Trường hợp lệnh mua Chứng Chỉ Quỹ và việc thanh toán cho lệnh mua được thực hiện bởi cá nhân, tổ chức khác không phải là Nhà Đầu Tư thì phiếu lệnh và tài liệu xác nhận việc thanh toán phải nêu rõ tên, số tài khoản và giá trị thanh toán của Nhà Đầu Tư được hưởng lợi.</p> <p>...</p> <p>Trong trường hợp tiền mua Chứng Chỉ Quỹ nộp bằng tiền mặt, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ liên hệ với Nhà Đầu Tư trước khi hoàn trả số tiền này. Số tiền được chuyển trả vào tài khoản ngân hàng mà Nhà Đầu Tư đã đăng ký với Công Ty Quản Lý Quỹ trong vòng ba (03) Ngày Làm Việc kể từ Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ (T+3). Phí chuyển tiền sẽ được trừ vào khoản tiền hoàn trả.</p> <p>...</p>	
6	<p>Mục VII. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>...</p> <p>2. Giao dịch Chứng Chỉ Quỹ các lần tiếp theo</p> <p>...</p> <p>d) Giao dịch chuyển đổi Chứng Chỉ Quỹ</p> <p>...</p> <p>Lệnh bán chuyển đổi và lệnh mua chuyển đổi cũng áp dụng quy định về lệnh bán tối thiểu (10 Chứng Chỉ Quỹ) và mức đầu tư tối thiểu (100.000 Đồng Việt Nam/giao dịch – đã bao gồm phí phát hành) như nêu trên.</p> <p>...</p>	<p>Mục VII. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>...</p> <p>2. Giao dịch Chứng Chỉ Quỹ các lần tiếp theo</p> <p>...</p> <p>d) Giao dịch chuyển đổi Chứng Chỉ Quỹ</p> <p>...</p> <p>Lệnh bán chuyển đổi và lệnh mua chuyển đổi cũng áp dụng quy định về lệnh bán tối thiểu (10 Chứng Chỉ Quỹ) và mức đầu tư tối thiểu (1.000.000 Đồng Việt Nam/giao dịch – đã bao gồm phí phát hành) như nêu trên.</p> <p>...</p>	Thay đổi giá trị chuyển đổi tối thiểu
7	<p>Mục VII. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>...</p>	<p>Mục VII. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>...</p>	Cập nhật theo Thông tư 136/2025/T T-BTC và Điều lệ Quỹ được sửa

	<p>2. Giao dịch Chứng Chỉ Quỹ các lần tiếp theo</p> <p>...</p> <p>e) Thực hiện một phần giao dịch</p> <p>- Công Ty Quản Lý Quỹ có quyền chỉ thực hiện một phần lệnh bán, lệnh mua, lệnh chuyển đổi hợp lệ của Nhà Đầu Tư khi xảy ra một số trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tổng giá trị các lệnh bán (kể cả lệnh bán từ hoạt động chuyển đổi, nếu có) trừ đi tổng giá trị các lệnh mua (kể cả lệnh mua từ hoạt động chuyển đổi, nếu có) tại Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ lớn hơn năm phần trăm (5%) Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ; hoặc <p>...</p>	<p>2. Giao dịch Chứng Chỉ Quỹ các lần tiếp theo</p> <p>...</p> <p>e) Thực hiện một phần giao dịch</p> <p>- Công Ty Quản Lý Quỹ có quyền chỉ thực hiện một phần lệnh bán, lệnh mua, lệnh chuyển đổi hợp lệ của Nhà Đầu Tư khi xảy ra một số trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tổng giá trị các lệnh bán (kể cả lệnh bán từ hoạt động chuyển đổi, nếu có) trừ đi tổng giá trị các lệnh mua (kể cả lệnh mua từ hoạt động chuyển đổi, nếu có) tại Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ lớn hơn (10%) Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ; hoặc <p>...</p>	<p>đổi, bổ sung gần nhất</p>
8	<p>Mục VII. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>...</p> <p>2. Giao dịch Chứng Chỉ Quỹ các lần tiếp theo</p> <p>...</p> <p>g) Chương trình đầu tư định kỳ SIP</p> <p>iii. Phương thức hoạt động</p> <p>...</p> <p>- Số tiền đầu tư tối thiểu: 100.000 (một trăm nghìn) Đồng Việt Nam /tháng</p>	<p>Mục VII. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>...</p> <p>2. Giao dịch Chứng Chỉ Quỹ các lần tiếp theo</p> <p>...</p> <p>g) Chương trình đầu tư định kỳ SIP</p> <p>iii. Phương thức hoạt động</p> <p>...</p> <p>- Số tiền đầu tư tối thiểu: 1.000.000 (một triệu) Đồng Việt Nam /tháng</p>	<p>Thay đổi giá trị đầu tư tối thiểu của chương trình đầu tư định kỳ SIP</p>
9	<p>Mục VII. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>...</p> <p>2. Giao dịch Chứng Chỉ Quỹ các lần tiếp theo</p> <p>...</p> <p>g) Chương trình đầu tư định kỳ SIP</p> <p>iii. Phương thức hoạt động</p> <p>...</p>	<p>Mục VII. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>...</p> <p>2. Giao dịch Chứng Chỉ Quỹ các lần tiếp theo</p> <p>...</p> <p>g) Chương trình đầu tư định kỳ SIP</p> <p>iii. Phương thức hoạt động</p> <p>...</p>	<p>Điều chỉnh để làm rõ điều kiện chấm dứt chương trình đầu tư định kỳ SIP</p>

	<p>vi. Giao dịch bán Chứng Chỉ Quỹ đầu tư định kỳ và chấm dứt chương trình</p> <p>...</p> <p>- Chấm dứt chương trình: chương trình đầu tư định kỳ sẽ tự động chấm dứt khi xảy ra một trong các sự kiện dưới đây</p> <p>...</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nhà Đầu Tư không thực hiện đầu tư hai (02) kỳ liên tiếp trong thời gian đã đăng ký với Công Ty Quản Lý Quỹ. <p>Ví dụ: Kỳ giao dịch tháng 01/2026 và kỳ giao dịch định kỳ tháng 02/2026 là hai kỳ giao dịch liên tiếp. Trường hợp Nhà Đầu Tư không thực hiện đầu tư tháng 01/2026 và không thực hiện đầu tư kỳ tháng 02/2026 thì chương trình đầu tư định kỳ sẽ tự động chấm dứt;</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nhà Đầu Tư không thực hiện đầu tư bốn (04) kỳ trong thời gian đã đăng ký với Công Ty Quản Lý Quỹ. 	<p>vi. Giao dịch bán Chứng Chỉ Quỹ đầu tư định kỳ và chấm dứt chương trình</p> <p>...</p> <p>- Chấm dứt chương trình: chương trình đầu tư định kỳ sẽ tự động chấm dứt khi xảy ra một trong các sự kiện dưới đây</p> <p>...</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nhà đầu tư không thực hiện đầu tư liên tục từ hơn ba (03) giao dịch định kỳ lần giao dịch định kỳ trong thời gian đã đăng ký với Công Ty Quản Lý Quỹ. 	
10	<p>Mục VII. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>...</p> <p>4. Các loại phí hay giá dịch vụ và chi phí</p> <p>...</p> <p>- Công Ty Quản Lý Quỹ có thể điều chỉnh tăng hoặc giảm các mức Giá Dịch Vụ Phát Hành và Giá Dịch Vụ Mua Lại. Giá Dịch Vụ Phát Hành tối đa không được vượt quá năm phần trăm (5%) giá trị giao dịch. Giá Dịch Vụ Mua Lại tối đa không được vượt quá ba phần trăm (3%) giá trị giao dịch. Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là ba mươi (30) ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ công bố về các mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của công ty.</p>	<p>Mục VII. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>...</p> <p>4. Các loại phí hay giá dịch vụ và chi phí</p> <p>...</p> <p>- Công Ty Quản Lý Quỹ có thể điều chỉnh tăng hoặc giảm các mức Giá Dịch Vụ Phát Hành và Giá Dịch Vụ Mua Lại. Giá Dịch Vụ Phát Hành tối đa không được vượt quá năm phần trăm (5%) giá trị giao dịch. Giá Dịch Vụ Mua Lại tối đa không được vượt quá ba phần trăm (3%) giá trị giao dịch. Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là sáu mươi (60) ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ công bố về các mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của công ty.</p>	<p>Cập nhật theo Thông tư 136/2025/T T-BTC và Điều lệ Quỹ được sửa đổi, bổ sung gần nhất</p>

<p>11</p>	<p>Mục VII. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>...</p> <p>5. Phân chia lợi nhuận và chính sách thuế</p> <p>...</p> <p>- Khi Quỹ trả lợi tức cho Nhà đầu tư, Công Ty Quản Lý Quỹ phải tuân thủ quy định khấu trừ và nộp thuế theo Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014 được sửa đổi và bổ sung bởi Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2015 hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2013 được sửa đổi và bổ sung bởi Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2015 hướng dẫn thực hiện thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh; hướng dẫn thực hiện một số nội dung sửa đổi, bổ sung về thuế thu nhập cá nhân quy định tại luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 và Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về thuế, Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25 tháng 8 năm 2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Bộ Tài chính, Công văn số 10945/BTC-TCT ngày 19 tháng 8 năm 2010 về chính sách thuế đối với việc chia cổ tức cho tổ chức đầu tư, Công văn số 741/CCTQ3-TTHT ngày 26 tháng 5 năm 2022 về việc trả lời công văn số 22/2022/CV-VCAM ngày 22</p>	<p>Mục VII. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>...</p> <p>5. Phân chia lợi nhuận và chính sách thuế</p> <p>...</p> <p>- Khi Quỹ trả lợi tức cho Nhà đầu tư, Quỹ phải tuân thủ quy định khấu trừ, kê khai và nộp thuế theo Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014 (“Thông tư 78”) được sửa đổi và bổ sung bởi Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2015 (“Thông tư 96”) và Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2013 (“Thông tư 111”) được sửa đổi và bổ sung bởi Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2015 (“Thông tư 92”) và Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16 tháng 3 năm 2018 (“Thông tư 25”) do Bộ Tài chính ban hành và Công văn số 10945/BTC-TCT ngày 19 tháng 8 năm 2010 của Tổng Cục thuế về chính sách thuế đối với việc chia lợi tức cho tổ chức đầu tư và các quy định khác có liên quan. Theo đó, khi trả lợi tức cho các nhà đầu tư là tổ chức đầu tư nước ngoài, Công ty Quản lý Quỹ có trách nhiệm khấu trừ khoản thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của tổ chức đầu tư theo mức thuế suất 20% trên lợi nhuận được phân phối và kê khai, nộp thuế thay cho nhà đầu tư theo quy định của pháp luật Việt Nam (ngoại trừ phân lợi nhuận được phân phối đã chịu thuế thu nhập doanh nghiệp ở khâu trước và lãi trái phiếu thu được từ trái phiếu thuộc diện miễn thuế theo quy định của pháp luật hiện hành). Khi trả lợi tức cho nhà đầu tư là cá nhân (trong nước và nước ngoài), Công ty Quản lý Quỹ có trách nhiệm khấu trừ số thuế thu nhập cá nhân bằng 5% lợi nhuận được phân phối. Đối với các nhà đầu tư là tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam, các nhà đầu tư này có trách nhiệm tự kê khai và</p>	<p>Cập nhật quy định và Phân chia lợi nhuận và chính sách thuế theo quy định pháp luật hiện hành</p>
-----------	---	--	--

	<p>tháng 4 năm 2022 của Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán Bản Việt về chính sách thuế, Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.</p> <p>- Theo đó, khi Quỹ trả lợi tức cho các Nhà Đầu Tư là tổ chức, không phân biệt tổ chức đầu tư trong nước hoặc nước ngoài, Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm khấu trừ số thuế thu nhập doanh nghiệp theo mức thuế suất 20% trên lợi nhuận được phân phối và kê khai, nộp thuế thay cho Nhà Đầu Tư theo quy định của pháp luật Việt Nam (ngoại trừ phần lợi nhuận được phân phối mà đã chịu thuế thu nhập doanh nghiệp ở khâu trước và lãi trái phiếu thu được từ trái phiếu thuộc diện miễn thuế theo quy định của pháp luật). Đồng thời, khi Quỹ trả lợi tức cho Nhà Đầu Tư là cá nhân (không phân biệt cá nhân trong nước hay nước ngoài), Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm khấu trừ số thuế thu nhập cá nhân bằng 5% lợi nhuận được phân phối.</p>	<p>nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành khi nhận lợi tức, và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật cho việc kê khai và nộp thuế trên thu nhập phát sinh.</p>	
12	<p>Mục VII. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>...</p> <p>8. Cập nhật tình hình Quỹ VCAMBF</p> <p>a) Kết quả hoạt động</p> <p>Cập nhật kết quả hoạt động Quỹ VCAMBF</p>	<p>Mục VII. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>...</p> <p>8. Cập nhật tình hình Quỹ VCAMBF</p> <p>a) Kết quả hoạt động</p>	<p>Cập nhật kết quả hoạt động Quỹ VCAMBF</p>
13	<p>VIII. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ</p> <p>1. Các thông tin chung về Công Ty Quản Lý Quỹ</p> <p>...</p>	<p>VIII. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ</p> <p>1. Các thông tin chung về Công Ty Quản Lý Quỹ</p> <p>...</p>	<p>Cập nhật thông tin của Bà Nguyễn Thanh Phụng – Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ông Nguyễn</p>

	<p>b) Hội đồng quản trị/Ban lãnh đạo VCAM</p> <p>Cập nhật thông tin của Bà Nguyễn Thanh Phượng – Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ông Nguyễn Hoàng Bảo (Henry) - Thành viên Hội đồng quản trị</p>	<p>b) Hội đồng quản trị/Ban lãnh đạo VCAM</p>	<p>Hoàng Bảo (Henry) - Thành viên Hội đồng quản trị</p>
14	<p>VIII. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ</p> <p>2. Các thông tin về tình hình hoạt động của Công Ty Quản Lý Quỹ</p> <p>Cập nhật kết quả hoạt động của VCAM</p>	<p>VIII. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ</p> <p>2. Các thông tin về tình hình hoạt động của Công Ty Quản Lý Quỹ</p>	<p>Cập nhật kết quả hoạt động của VCAM</p>
15	<p>Toàn bộ văn bản</p> <p>Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa</p> <p>Trụ sở chính: Số 56 (sau), 58, 60, 62, 64 và Tầng trệt, tầng 10, tầng 11 Tòa nhà TASCOSố 66, 68 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam</p>	<p>Toàn bộ văn bản</p> <p>Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa</p> <p>Trụ sở chính: Số 56 (sau), 58, 60, 62, 64 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam</p>	<p>Cập nhật địa chỉ mới của Ngân Hàng Giám Sát</p>
16	<p>Mục XI. ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI CHỨNG CHỈ QUỸ</p> <p>Danh sách các Đại Lý Phân Phối Chứng Chỉ Quỹ bao gồm:</p> <p>...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty Cổ phần InvestingPro • Trụ sở chính tại Tp. Hà Nội Địa chỉ: Số 46, Ngụ Như Kom Tum, phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam Website: https://investingpro.vn/ 	<p>Mục XI. ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI CHỨNG CHỈ QUỸ</p> <p>Danh sách các Đại Lý Phân Phối Chứng Chỉ Quỹ bao gồm:</p> <p>...</p>	<p>Cập nhật Danh sách các Đại Lý Phân Phối Chứng Chỉ Quỹ</p>
17	<p>Mục XIII. TÓM TẮT ĐIỀU LỆ QUỸ</p> <p>4. Chương IV. Đại Hội Nhà Đầu Tư</p> <p>...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại Hội Nhà Đầu Tư là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Quỹ. Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên không bắt buộc phải tổ chức. Trường hợp có tổ chức Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên thì Đại 	<p>Mục XIII. TÓM TẮT ĐIỀU LỆ QUỸ</p> <p>4. Chương IV. Đại hội Nhà Đầu Tư</p> <p>...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại hội Nhà Đầu Tư là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Quỹ; được tổ chức trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. <p>...</p>	<p>Cập nhật theo Thông tư 136/2025/T T-BTC và Điều lệ Quỹ được sửa</p>

	<p>Hội Nhà Đầu Tư thường niên được tổ chức trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p> <p>...</p>		<p>đổi, bổ sung gần nhất</p>
18	<p>Mục XIII. TÓM TẮT ĐIỀU LỆ QUỸ</p> <p>4. Chương IV. Đại Hội Nhà Đầu Tư</p> <p>...</p> <p>Điều kiện, thể thức tiến hành Đại Hội Nhà Đầu Tư</p> <p>- Thời gian, chương trình và nội dung dự kiến của Đại Hội Nhà Đầu Tư phải được thông báo công khai cho Nhà Đầu Tư và báo cáo UBCKNN chậm nhất bảy (07) Ngày Làm Việc trước khi diễn ra cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư.</p> <p>- Nhà Đầu Tư có thể tham gia và biểu quyết Đại Hội bằng một trong các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • trực tiếp tham dự Đại Hội Nhà Đầu Tư; họp trực tuyến, hoặc • ủy quyền bằng văn bản (bao gồm cả văn bản ủy quyền được đính kèm theo thông báo gửi đến Công Ty Quản Lý Quỹ bằng thư điện tử hoặc thư bảo đảm hoặc fax, hoặc văn bản ủy quyền được Nhà Đầu Tư ký bằng chữ ký điện tử hợp lệ theo quy định pháp luật) cho người khác tham dự cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư, trong đó việc ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư phải tuân thủ các quy định pháp luật về ủy quyền và người được ủy quyền tham dự cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư phải nộp văn bản ủy quyền hợp lệ cho ban tổ chức cuộc họp trước khi vào phòng họp; hoặc • thực hiện bỏ phiếu từ xa (gửi thư, fax, thư điện tử, tham dự hội nghị 	<p>Mục XIII. TÓM TẮT ĐIỀU LỆ QUỸ</p> <p>4. Chương IV. Đại Hội Nhà Đầu Tư</p> <p>...</p> <p>Điều kiện, thể thức tiến hành Đại Hội Nhà Đầu Tư</p> <p>- Thời gian, chương trình và nội dung dự kiến của Đại Hội Nhà Đầu Tư phải được thông báo công khai cho Nhà Đầu Tư và báo cáo UBCKNN chậm nhất bảy (07) Ngày Làm Việc trước khi diễn ra cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư.</p> <p>- Nhà Đầu Tư có thể tham gia Đại Hội bằng một trong các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • trực tiếp tham dự Đại Hội Nhà Đầu Tư; họp trực tuyến, hoặc • ủy quyền bằng văn bản (bao gồm cả văn bản ủy quyền được đính kèm theo thông báo gửi đến Công Ty Quản Lý Quỹ bằng thư điện tử hoặc thư bảo đảm hoặc fax, hoặc văn bản ủy quyền được Nhà Đầu Tư ký bằng chữ ký điện tử hợp lệ theo quy định pháp luật) cho người khác tham dự cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư, trong đó việc ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư phải tuân thủ các quy định pháp luật về ủy quyền và người được ủy quyền tham dự cuộc họp Đại Hội Nhà Đầu Tư phải nộp văn bản ủy quyền hợp lệ cho ban tổ chức cuộc họp trước khi vào phòng họp; hoặc • thực hiện bỏ phiếu từ xa (gửi thư, fax, thư điện tử, tham dự hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc 	

	<p>trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác) phù hợp với quy định hiện hành.</p> <p>...</p>	<p>hình thức điện tử khác) phù hợp với quy định hiện hành.</p> <p>...</p>
19	<p>Mục XIII. TÓM TẮT ĐIỀU LỆ QUỸ</p> <p>...</p> <p>5. Chương V. Ban Đại Diện Quỹ</p> <p>...</p> <p>- Ban Đại Diện cho quyền lợi của Nhà Đầu Tư; thực hiện các hoạt động phù hợp với quy định pháp luật để bảo vệ quyền lợi của Quỹ và Nhà Đầu Tư, bao gồm: Phê duyệt danh sách các tổ chức cung cấp báo giá, nguyên tắc và phương pháp xác định Giá Trị Tài Sản Ròng; phê duyệt danh sách các tổ chức tín dụng nhận tiền gửi của quỹ, công cụ tiền tệ và các tài sản mà Quỹ được phép đầu tư theo quy định tại Điều Lệ Quỹ; chấp thuận các giao dịch tài sản của Quỹ theo thẩm quyền đối với các giao dịch theo phương thức thỏa thuận (trừ trường hợp giao dịch thực hiện trên hệ thống giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán nhưng không bao gồm trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ); các giao dịch mua, bán chứng khoán chưa niêm yết, chưa đăng ký giao dịch; quyết định mức lợi nhuận phân phối; thời hạn và thủ tục phân phối lợi nhuận; có quyền yêu cầu Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát kịp thời cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về hoạt động quản lý tài sản và hoạt động giám sát.</p>	<p>Mục XIII. TÓM TẮT ĐIỀU LỆ QUỸ</p> <p>...</p> <p>5. Chương V. Ban Đại Diện Quỹ</p> <p>...</p> <p>- Ban Đại Diện cho quyền lợi của Nhà Đầu Tư; thực hiện các hoạt động phù hợp với quy định pháp luật để bảo vệ quyền lợi của Quỹ và Nhà Đầu Tư, bao gồm: Phê duyệt danh sách các tổ chức cung cấp báo giá, nguyên tắc và phương pháp xác định Giá Trị Tài Sản Ròng; phê duyệt danh sách các tổ chức tín dụng nhận tiền gửi của quỹ, công cụ tiền tệ và các tài sản mà Quỹ được phép đầu tư theo quy định tại Điều Lệ Quỹ; chấp thuận các giao dịch tài sản của Quỹ theo thẩm quyền đối với các giao dịch theo phương thức thỏa thuận, các giao dịch mua, bán chứng khoán chưa niêm yết, chưa đăng ký giao dịch; quyết định mức lợi nhuận phân phối; thời hạn và thủ tục phân phối lợi nhuận, hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh; có quyền yêu cầu Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát kịp thời cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về hoạt động quản lý tài sản và hoạt động giám sát.</p>
20	<p>Mục XIII. TÓM TẮT ĐIỀU LỆ QUỸ</p> <p>9. Chương IX. Đại Lý Phân Phối</p> <p>- Là công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, ngân hàng lưu ký, doanh nghiệp bảo hiểm, ngân hàng thương mại, tổ chức kinh tế khác đã được cấp</p>	<p>Mục XIII. TÓM TẮT ĐIỀU LỆ QUỸ</p> <p>9. Chương IX. Đại Lý Phân Phối</p> <p>- Là công ty chứng khoán có nghiệp vụ môi giới chứng khoán, công ty quản lý quỹ, ngân hàng lưu ký, doanh nghiệp bảo hiểm, ngân hàng thương</p>

<p>giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối Chứng Chỉ Quỹ, ký hợp đồng phân phối Chứng Chỉ Quỹ với Công Ty Quản Lý Quỹ.</p> <p>- Có quy trình nghiệp vụ phân phối Chứng Chỉ Quỹ, bao gồm cả quy trình, thủ tục nhận biết, cập nhật thông tin, biện pháp xác minh thông tin về Nhà Đầu Tư và người được hưởng lợi, quy tắc đạo đức nghề nghiệp áp dụng đối với nhân viên phân phối Chứng Chỉ Quỹ, quy định nội bộ nhằm ngăn ngừa hành vi giao dịch muộn sau thời điểm nhận lệnh (late trading), ngăn ngừa hành vi đầu cơ lợi dụng chênh lệch thời gian, lợi dụng việc định giá sai Đơn vị Quỹ (market timing) theo thông lệ quốc tế.</p> <p>- Hợp đồng phân phối Chứng Chỉ Quỹ phải tối thiểu bao gồm các nội dung về phạm vi hoạt động phân phối, quyền và trách nhiệm của các bên trong hợp đồng, trong đó có trách nhiệm tuân thủ quy định pháp luật của Đại Lý Phân Phối. Công Ty Quản Lý Quỹ phải thường xuyên giám sát Đại Lý Phân Phối, chịu trách nhiệm đảm bảo hoạt động phân phối Chứng Chỉ Quỹ của Đại Lý Phân Phối là phù hợp với các điều khoản tại hợp đồng phân phối.</p> <p>- Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm đánh giá cơ sở vật chất trước khi lựa chọn đại lý và địa điểm phân phối để cung cấp dịch vụ cho Nhà Đầu Tư. Trường hợp Đại Lý Phân Phối thực hiện phân phối chứng chỉ quỹ trên môi trường mạng, báo cáo đánh giá cơ sở vật chất phải liệt kê đầy đủ chương trình, ứng dụng, trang thông tin điện tử thực hiện phân phối và các nội dung đánh giá các Đại Lý Phân Phối này đáp ứng</p>	<p>mại, tổ chức kinh tế khác đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối Chứng Chỉ Quỹ.</p> <p>- Có quy trình nghiệp vụ phân phối Chứng Chỉ Quỹ, bao gồm cả quy trình, thủ tục nhận biết, cập nhật thông tin, biện pháp xác minh thông tin về Nhà Đầu Tư và người được hưởng lợi, quy tắc đạo đức nghề nghiệp áp dụng đối với nhân viên phân phối Chứng Chỉ Quỹ, quy định nội bộ nhằm ngăn ngừa hành vi giao dịch muộn sau thời điểm nhận lệnh (late trading), ngăn ngừa hành vi đầu cơ lợi dụng chênh lệch thời gian, lợi dụng việc định giá sai Đơn vị Quỹ (market timing) theo thông lệ quốc tế.</p> <p>- Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm thẩm định cơ sở vật chất trước khi lựa chọn đại lý và địa điểm phân phối để cung cấp dịch vụ cho Nhà Đầu Tư. Báo cáo thẩm định cơ sở vật chất của đại lý, địa điểm phân phối được lưu tại trụ sở Công Ty Quản Lý Quỹ và cung cấp cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo yêu cầu. Công Ty Quản Lý Quỹ phải thường xuyên kiểm tra, giám sát bảo đảm hoạt động của Đại Lý Phân Phối là phù hợp với quy định của pháp luật và các điều khoản tại Hợp đồng phân phối.</p>
--	--

	yêu cầu theo quy định pháp luật liên quan. Báo cáo đánh giá cơ sở vật chất của đại lý, địa điểm phân phối được lưu tại trụ sở Công Ty Quản Lý Quỹ và cung cấp cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo yêu cầu.		
21	Mục XIII. TÓM TẮT ĐIỀU LỆ QUỸ 10. Chương X: Kiểm toán, kế toán và chế độ báo cáo ... - Việc lựa chọn tổ chức kiểm toán hàng năm cho Quỹ sẽ do Đại Hội Nhà Đầu Tư quyết định.	Mục XIII. TÓM TẮT ĐIỀU LỆ QUỸ 10. Chương X: Kiểm toán, kế toán và chế độ báo cáo ... - Việc lựa chọn tổ chức kiểm toán hàng năm cho Quỹ sẽ do Đại Hội Nhà Đầu Tư quyết định. Trong trường hợp Đại Hội Nhà Đầu Tư ủy quyền, Ban Đại Diện Quỹ sẽ quyết định trên cơ sở đề xuất của Công Ty Quản Lý Quỹ. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ đề xuất với Ban Đại Diện Quỹ ít nhất 02 (hai) công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán cho Quỹ.	Cập nhật theo Thông tư 136/2025/T T-BTC và Điều lệ Quỹ được sửa đổi, bổ sung gần nhất

Ngày bắt đầu có hiệu lực 24/06/2026

Công ty cam kết sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của công văn này và hồ sơ kèm theo./.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản cáo bạch và Bản cáo bạch tóm tắt sửa đổi, bổ sung lần thứ XIV của Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Bản Việt

**Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ
Đầu Tư Chứng Khoán Bản Việt**



**Phạm Pho Hop
Tổng Giám Đốc**